TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 13-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phú Minh Thông

Bà Đặng Thị Ngọc Bích

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Lê Hoàng Nam- Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Nhật Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo hình thức trực tuyến, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: TMN, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: TTN, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông TS, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Nguyễn KL, sinh năm 1966. Có vợ: Phan Thị L, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2013.

Tiền án- Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/4/2020, bị Công an phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Trộm cắp tài sản" và lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính ngày 22/6/2020.

- Ngày 29/4/2020, bị Công an phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 (Quyết định số: 454/2020/QĐ-TA ngày 23/7/2020).

Bị bắt, tạm giam: Từ ngày 08/7/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông NLDK, sinh năm 2003

Địa chỉ: Số BV, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông NVL, sinh năm 1993

Địa chỉ: CT, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

Bà KC, sinh năm 1969

Địa chỉ: HT, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/6/2024, TMN điều khiển xe mô tô hiệu Fashion, biển kiểm soát: 70H3-3962 đến gửi ở bãi giữ xe khu B thuộc Công viên 23 Tháng 9, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh rồi đi bộ vào khu dân cư trong hẻm 183 đường Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh với mục đích trộm cắp tài sản.

Khi đi đến trước nhà số 183/8 đường Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, N phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, màu đen xanh, biển kiểm soát: 68C1-342.68 của ông DK đang dựng phía trước nhà không có người trông coi (xe có khóa cổ). N lén lút đi tới lấy đoản kim loại đã chuẩn bị sẵn trên tay phải đút vào ổ khóa xe rồi dùng hai tay bẻ mạnh theo chiều kim đồng hồ mở khóa xe. Sau khi mở được khóa, N ngồi lên xe dùng hai chân đẩy xe để nổ máy rồi điều khiển xe tẩu thoát khỏi hiện trường.

Nhân điều khiển xe chạy về khu vực trước Bến xe An Sương thuộc xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Hữu (không rõ lai lịch) bán chiếc xe vừa trộm được với số tiền 2.000.000 đồng, số tiền này N đã tiêu xài hết.

Bị chiếm đoạt tài sản, ông K đến Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 trình báo. Công an phường lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thụ lý theo thẩm quyền. Ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 phối hợp với Công an phường An Lạc, quận Bình Tân đưa Nhân về trụ sở làm việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 115/KL-HĐĐGTS ngày 22/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, màu đen xanh, biển số: 68C1-342.68; số khung: RLHJA3656GY003745; số máy: JA36E041779, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Tại Cơ quan Điều tra, N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của N phù hợp với lời khai của bị hại, những người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản xác nhận địa điểm, biên bản đối chất, kết luận giám định, bản ảnh, cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

* Vật chứng:

- 01 đĩa chứa dữ liệu ghi hình liên quan đến vụ án;

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, màu đen xanh, biển kiểm soát: 68C1-342.68; số khung: RLHJA3656GY003745; số máy: JA36E041779, đã qua sử dụng (chưa thu hồi được) do ông NVL đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, ông L đã bán chiếc xe trên từ lâu, không nhớ thời gian, địa điểm bán. Ông K cho biết xe trên được ông mua từ một người đàn ông khoảng 35 tuổi (không rõ lai lịch), nhà ở thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang với giá 13.500.000 đồng nhưng không còn lưu giữ giấy tờ mua bán xe, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

Thu giữ của TMN:

- 01 xe mô tô hiệu Fashion, biển kiểm soát: 70H3-3692; số máy: LC150FMG01609504; số khung: FS10008000806, đã qua sử dụng. Qua xác minh, xe trên do bà KC đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, bà C hiện không có mặt tại nơi đăng ký thường trú, Cơ quan Điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay chưa có ai đến làm việc.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F, số imei 1: 863851048095758; số imei 2: 863851048095741, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của N.

- 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, 01 quần jean, 01 đôi dép hai quai màu đen.

Hiện Cơ quan Công an Quận 1 đang tạm giữ các vật chứng trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ông K yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 9.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKSQ1 ngày 15 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

01 đĩa chứa dữ liệu ghi hình liên quan đến vụ án cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án để phục vụ công tác điều tra;

01 xe mô tô hiệu Fashion, biển kiểm soát 70H3-3692; số máy: LC150FMG01609504; số khung: FS10008000806, đã qua sử dụng, hết thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo mà không tìm được người quản lý hợp pháp thì đề nghị sung vào ngân sách Nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F, imei 1: 863851048095758; imei 2: 863851048095741, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo. Đề nghị trả cho bị cáo.

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, 01 quần jean, 01 đôi dép hai quai màu đen do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho ông K số tiền 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 và ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì để tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại 9.000.000 đồng của ông K, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/6/2024, tại trước nhà số 183/8 đường Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, màu đen xanh, biển kiểm soát 68C1-342.68; số khung: RLHJA3656GY003745; số máy: JA36E041779 của ông DK, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.000.000 đồng, đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo TMN đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên đã cố tình phạm tội. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị xử lý hành chính về tội trộm cắp tài sản, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy năm 2020, năm 2022 tái nghiện cho đến khi bị bắt, tài sản trộm cắp chưa thu hồi được. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về trách nhiệm dân sự:

01 xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, màu đen xanh, biển kiểm soát 68C1-342.68, số khung: RLHJA3656GY003745, số máy: JA36E041779, đã qua sử dụng (chưa thu hồi được). Ông K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền theo trị giá tài sản lúc bị mất là 9.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông K. Xét thấy, theo Kết luận định giá tài sản số: 115/KL-HĐĐGTS ngày 22/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 1, xe bị mất trị giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng), yêu cầu này của ông K là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng cho ông K.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 đĩa chứa dữ liệu ghi hình liên quan đến vụ án cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án để phục vụ công tác điều tra;

- 01 xe mô tô hiệu Fashion, biển kiểm soát 70H3-3692, số máy: LC150FMG01609504, số khung: FS10008000806, đã qua sử dụng, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì sung vào ngân sách Nhà nước. Trường hợp có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu tài sản thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- 01 điện thoại di động Oppo Reno 2F, số imei 1: 863851048095758, số imei 2: 863851048095741, đã qua sử dụng, là tài sản riêng không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, 01 quần jean, 01 đôi dép hai quai màu đen không sử dụng được, cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Viện Kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo TMN phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo TMN 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2024.

- Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Buộc bị cáo bồi thường 9.000.000đ (Chín triệu đồng) cho ông NLKD.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021);

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa chứa dữ liệu ghi hình liên quan đến vụ án để phục vụ công tác điều tra;

+ Trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo tìm người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô hiệu Fashion, biển kiểm soát: 70H3-3692; số máy: LC150FMG01609504; số khung: FS10008000806 (đã qua sử dụng) mà không xác định được chủ sở hữu thì sung vào ngân sách Nhà nước (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 95/2025/PNK-THAHS ngày 18/02/2025 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh). Trường hợp có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu tài sản thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

+ Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 2F, số imei 1: 863851048095758; số imei 2: 863851048095741 (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 95/2025/PNK-THAHS ngày 18/02/2025 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, 01 quần jean, 01 đôi dép hai quai màu đen (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 95/2025/PNK-THAHS ngày 18/02/2025 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí:

Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021);

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành

án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 1;
- CCTHADS Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Tĩnh